
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Sa Môn Quả

<blockquote>Kalama tri ân bạn tandat3112 & 77july2015 ghi chép.</blockquote>

[19/02/2022 - 07:54 - tandat3112]

Hôm nay chúng ta học tiếp tục, chúng ta học tiếp tục Kinh Sa Môn Quả, thì cái kinh đó có nội dung đại khái là thế này:

I. Nội dung Kinh

Vua hỏi Phật: Ý nghĩa của đời sống Sa Môn. Vua hỏi Phật ý nghĩa của đời sống Sa Môn. Theo đề nghị của Đức Phật, Vua mới kể lại câu trả lời của 6 vị giáo chủ ngoại đạo cho câu hỏi đó của Vua. Cái ông vua thứ nhất á! Thì vua đánh câu hỏi của ông vua thế này: Là ở đời này làm cái nghề gì nó cũng có mục đích, nhắm tới một cái lý tưởng, nhắm tới một cái ý nghĩa, một cái hiệu quả, một cái tác dụng nhất định; ví dụ như bây giờ mình đi mình bung bê bồi bàn ở trong nhà hàng hay là mình chùi cầu, đi hút rác, hay mình đi buôn bán tiểu thương hay là kiểu buôn bán lớn đại gia, hay là mình làm sĩ - nông - công - thương, ngư - tiều - canh - mục gì đi nữa thì nó cũng phải có cái mục đích là tự nuôi thân và nuôi người thân; rồi bây giờ đời sống xuất gia là nhắm tới cái gì? Nhắm tới cái gì? Cho đời này và đời sau. Thì cái ông đầu tiên là giáo chủ đầu tiên là ông Pùrana Kassapa, tôi đặt là ông giáo chủ 1 đi. Ông này ông trả lời đó là, ông này theo cái gọi là vô hành kiến (akiriya ditthi trong ba loại đoạn kiến), khi mà cho rằng làm việc gì cũng không để lại báo ứng, ông nói đó là dù có giết cả một thành phố, tàn sát những cái thành phố thì cũng không có một cái tội ác gì hết, mà bây giờ thương người, giúp vật, cái này cái kia thì cũng không có quả báo gì hết. Trong khi người ta hỏi ông, ông vua tới hỏi: Chứ đời sống xuất gia đó thì nhắm tới cái lý tưởng gì, mục đích gì thì ông không có giải thích mà ông chỉ đem cái giáo lý của ông ra thôi! Cái này mới đặc biệt, tức là ông giáo chủ này không có trả lời câu hỏi của vua, mà chỉ đem cái tôn chỉ cái giáo lý của mình ra rao giảng, ông không trả lời câu hỏi của vua mà ông chỉ đem cái tôn chỉ của ông ra rao giảng nội dung như vậy đó! Có nghĩa là ông rao giảng cái quan điểm của ông đó là một trong ba cái thứ đoạn kiến là vô hành kiến nghĩa là không có tội ác gì hết. [4 phút 27 giây]

[23/02/2022 - 08:57 - tandat3112]

Rồi! Vua sau đó đến hỏi ông Makkhali Gosàla và cũng được trả lời trót quớt theo cách đó. Vị giáo chủ thứ 2 này là theo trường phái là Vô nhân kiến (ahetuditthi). Xin hỏi các vị còn nhớ 3 loại đoạn kiến hay không? Cho rằng mọi sự ở đời không do nhân duyên gì hết; tự có, tự mất.

Đoạn kiến có 3: vô hành cho rằng thiện ác không có quả báo; thứ hai vô nhân: cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có; còn vô hữu kiến thì cho rằng cái gì mình không chứng minh được thì là không có. Thí dụ, như tôi từ đó giờ chưa hề thấy viên kim cương nào mà nó to hơn cái trứng cút; cho nên tôi không có tin bất cứ báo chí, sách vở hoặc ai đó nói là tôi không có tin, cho đó là nói dốt, bị cái viên mà tui gặp lớn nhất là hột xoàn tám, hột xoàn tám thôi. Cho nên, hoặc người ta nói có một con mèo nó nặng hơn 10 ký thì tôi chưa có tin bởi vì hồi đó giờ con mèo mà tôi thấy không có con nào mà tới 5kg hết, mà bây giờ quý vị nói có một con mèo mà nó hơn 10kg, thì nói thiệt đó tôi không

tin, mà thật sự nó có; nó có những con mèo mà nó bị đột biến gen nó có thể hơn 10kg. Các vị vô internet các vị coi giùm. Cho nên, cái gì mà tôi không chứng minh được hoặc tôi không thấy được, tôi không sờ chạm được thì tôi cho rằng cái đó không có, đây là một cái kiểu ngộ nhận nhưng mà nó chưa đến mức gọi là tà kiến.

Mà cái gọi là tà kiến là khi nào mà những cái quan niệm, quan điểm mà nó có liên quan, nó có đụng chạm đến cái luân hồi, quả báo liên hệ đời sống của tôi, tức là vì cái quan điểm đó, vì cái nhận thức đó, vì cách nghĩ đó, vì lối hiểu đó mà tôi có kiểu sống như thế nào? tôi có kiểu hành động như thế nào? thì cái đó gọi là tà kiến; còn cái chuyện con mèo, con chuột cái đó sai chỉ là những ngộ nhận khiếm khuyết về kiến thức thôi.

Tà kiến là những cái đó nó có ảnh hưởng, có tác động nhất định lên trên cái kiểu sống, lên cái sinh phong của tôi thì được gọi là tà kiến, nhớ nha! Rồi các vị thất trong đây có những cái rất kỳ cục. Theo cái quan điểm của cái ông thứ 2 này thì thế giới chỉ là một không gian nhỏ hẹp với những thứ được tưởng tượng hay thù dệt, mà không có căn cứ. Tức là chúng ta hình dung thế giới này có bao nhiêu? Quý vị làm ơn nhìn vào mấy con số trong câu trả lời của ông Makkhali Gosàla, nó lạ lắm quý vị; và các vị sẽ ngạc nhiên tại sao ông này ông có suy nghĩ quái đản như vậy? Tại sao mà có cái gì đâu mà bốn ngàn chín trăm chỗ ở của loài rồng, rồi ba ngàn cảnh địa ngục, rồi có 7 loại chư thiên, 700 vực thăm, rồi tùm lum tà la hết! Rồi cuối cùng ông cho rằng: sau một thời gian luân hồi các kiếp sống thì ai cũng được giải thoát như nhau. Nó quái gỡ như vậy đó. Tại sao ông có suy nghĩ như thế nào? Là bởi vì ông căn cứ vào các truyền thuyết dân gian cóp nhặt ở đây 1 miếng, ở kia 1 miếng và hôm đó tôi nhớ tôi có nói bà con (không phải tôi nói) mà kinh nói, Kinh Phạm Võng đức Phật ngài có nói có 3 cái nguyên nhân, 3 cái điểm tựa (thì đúng hơn) để người ta có tà kiến.

- Một là nghe ai đó nói,
- Hoặc là tự mình suy diễn,
- Dựa vào sở chứng có thật.

Cái suy diễn là do cộng trừ nhân chia lắp ráp cái biết này với cái biết nọ rồi tưởng ra. Bởi vì cái biết ở đời của phàm và thánh nằm trong 2 cách biết căn bản:

- Một là (...) cái biết trực quan không thông qua lăng kính hay một trung gian nào hết.
- Cái biết thứ hai là (...) cái biết do suy luận, suy diễn.

Có 2 kiểu biết, rồi cũng trong kinh tạng có một chỗ khác nói gọn hơn, có chỗ trong kinh tạng Phật dạy tà kiến hay chánh kiến có 2 nguồn:

- Một là (...) học từ người khác.
- Hai là (...) do chính mình nhận thức.

Nhớ nha! Cái này bà con phải ghi học thuộc lòng. Nếu là tà kiến thì do (...) suy tư sai cách, nếu là chánh kiến thì do (...) suy tư đúng cách, đúng hướng. Như vậy, quý vị có hiểu không ta. Chánh kiến và tà kiến nó có 2 nguồn: do học từ người khác và do mình nhận thức. Mà trong cái nhận thức thì có 2 trường hợp, nếu là chánh kiến thì do (...) suy tư đúng cách, nếu nó là tà kiến thì do suy tư sai cách. Nhớ như vậy! Đây là những cái quý vị học thuộc lòng, phải nhớ, mai mốt nhắc tới là quý vị phải làm rào rào, rào rào liền.

Phải nói thêm là một buổi giảng như thế này chúng tôi phải vận dụng, phải huy động đến cái biết ở nhiều Kinh, Sớ khác; chứ không phải chỉ ở một Kinh này. Cho nên, mấy cái này bà con không có ghi mai mốt bà con hỏi thỉnh linh á là tui không biết đường đâu tui lục. Cho nên ghi giùm cái này.

Cho nên cái ông thứ 2 này cái quan điểm ông rất đơn giản, ông cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có, rồi đồng thời cái thế giới quan của ông, quan điểm về thế giới của ông chỉ là một cõi không gian nhỏ hẹp gồm 1 mớ mây con số quý vị thấy đó là xong. Mà ở đâu ra thì do ông dựa vào những sách vở, những kiến thức, những truyền khẩu nhân gian đương thời ông ghép lại. Giống như bây giờ mình ở ngoài Bắc chùa Phật thờ Phật nhưng mà vô nhìn trước nhìn sau thì không thấy Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni đâu hết, mà nhìn vô là thấy các bức tượng Đức Phật Di Đà, mà Phật Di Đà là sao, tay chân vòng vàng thôi đeo từ trên đeo xuống, rồi cái y áo thì mặc sao ta! Y áo thay cái xà rong y áo Nam tông thì người ta mặc ngang chỗ cái rúng, trên rúng một chút rồi người ta cột dây, còn cái này là cái y hạ kéo thẳng lên ngực luôn rồi cái dây cột thì cột ngang ngang trên đó vậy đó, rồi phía trên trống mới lấy một tấm vải choàng lên. Bà con đánh giùm tôi chữ A Di Đà Phật trên Google bà

con coi họ thờ vậy. Xong rồi 2 bên có thể thờ tượng Quan Thế Âm, mà Quan Thế Âm thì có Quan Thế Âm Nam Hải đứng trên con cá, con rồng hoặc Quan Thế Âm Tống Tử là Quán Âm là một người đàn bà đẹp bồng đứa con đứng kế bên. Coi ngộ lắm!

Rồi quan trọng nhất là cái tôi muốn nói đến thế này, tượng Phật mang tiếng là chùa Phật mà không có nhiều mà lại là thờ Phật Di Đà nên nhìn vô không có giống một vị đại giác; bởi vòng vàng không à. Mà vui nhất là tượng thần thì quá trời nhiều luôn. Thí dụ như ngoài Bắc họ không có ngại họ thờ Chúa Liễu Hạnh, rồi Tản Viên Sơn Thần, rồi họ thờ mẫu này mẫu kia, coi như vô là thờ bát ngát. Thì đó là sao? Đó là sự cóp nhặt từ dân gian. Nhất là bây giờ trong đó nó có truyền thống đó là họ đem luôn cả hình ông Hồ họ bỏ vô trong đó họ thờ luôn. Cho nên cái chuyện đó nó cũng là chuyện đơn giản từ ngàn xưa, nghĩa là tôn giáo hoặc tâm linh đi đến đâu thì sẽ kéo theo vay mượn địa phương; thì cái quan điểm. Sở dĩ tôi phải dừng lại chỗ này để nói hơi lâu là bởi vì các vị sẽ thấy rằng sao mà có những quan điểm tri kiến, những quan điểm tin ngưỡng khác họ là bởi vì họ cóp nhặt, họ chấp vá từ cái này cái kia trong dân gian, trong sách vở; từ cái giới bình dân cho đến cái giới bác học, cho đến cái giới chuyên môn tôn giáo. Họ cứ lấy cái này chút, cái kia chút; chẳng hạn như hôm nay bà con thấy là mấy cái Thánh Thất Cao Đài quý vị thấy nào Chúa, nào Phật, nào Victor Hugo, rồi Lý Bạch, rồi Lão Tử, rồi (...) đủ thứ trong đó hết, cái kiểu chúng sanh nó vậy khi mà ta không xác định được là ai là số một thì quơ một cái hồ lớn thành cái tiệm tạp hóa tin ngưỡng vậy đó! [18 phút 07 giây]

[16/08/2022 - 05:28 - 77july2015]

18:20 Tiếp theo ông đi đến ông hỏi ông giáo chủ 3 là Ajita Kesakambalī . Ông này theo quan điểm vô hữu kiến (natthikaditthi) phủ nhận tất cả những gì mình không thấy được, không chứng minh được. Ba cách các vị liếc coi đúng vậy hông? Ông này là natthika, ông này chủ trương cái gì không thấy được thì cái đó không có ở đời. Ông nói những cái rất lạ, phải nói quan điểm tư tưởng của ông này rất hợp và gần gũi với cách nghĩ của phần lớn nhân loại hôm nay: duy vật, vô thần, không tin thánh hiền, chết rồi là hết, cát bụi trở về cát bụi.

Mà câu cát bụi trở về cát bụi có xưa giờ không phải mới đây, trong đây có ghi địa đại trở lại địa đại, thủy đại trở lại thủy đại, các vị có thấy hay không? Việt nam mình có câu cát bụi trở về cát bụi có thể hiểu đúng, có thể hiểu sai. Hiểu đúng là mọi thứ rồi sẽ vô thường, vô nghĩa sau khi ta chết. Hiểu sai là chết rồi là hết, không còn tái sinh. Chứ đừng có nghe người ta nói, mình là phật tử, nghe không hiểu bắt chước nói theo. Người tà kiến nói trở về cát bụi nghĩa là không có tái sinh luân hồi, không có báo ứng nhân quả, tất cả là xong có mặt 1 lần trên đời này thôi.

Cái thứ 2 cho rằng mỗi người có 1 vong hồn, thần thức, mấy anh thường kiến

đây, bản thân mấy anh người việt người tàu cũng đều suy nghĩ điều này. Mỗi anh có 1 vong hồn, lúc sống gọi là tâm linh, tinh thần; mai này tám thân xương thịt này tan rã, xuôi tay nhắm mắt rồi thì vong hồn, thần thức đó tiếp tục dong ruổi trên cuộc đời này ở 1 hình thức khác, trong hình hài khác, thì đó không phải là tinh thần phật pháp.

Tinh thần phật pháp là sao? Khi anh tạo ra nghiệp thiện ác nào đó, hoặc khi anh có 1 suy nghĩ thiện ác nào đó thì chính cái thiện ác đó kín đáo để lại hiệu ứng nhân quả. Hiệu ứng này trước mắt mình không thấy được, nhưng mai này khi nhân duyên thích hợp, chính nó tạo ra 1 cái mà nhà phật, trong giáo lí a tỳ đàm gọi là tâm thức tái sinh đưa ta đi vào cảnh giới nào đó tương ứng.

Ví dụ, hôm nay quý vị trong room này có tất cả 50 người đang nghe pháp, giả định, với tất cả tám lòng cũng có, mà vô đây với ác ý để bắt lỗi, tìm khuyết điểm, nói chung vô đây mỗi người có 1 mục đích, lí tưởng, dụng ý khác nhau. Trong a tỳ đàm gọi đó là nghiệp thiện - ác, ngay khi quý vị có mặt trong room này bằng 1 cái kiểu nhận thức như vậy, với 1 dụng ý, tư ý, hậu ý như vậy thì bản thân tư ý dụng ý đó là 1 cái nghiệp thiện hoặc ác. Ngay bây giờ, tui phải nói nó là kín đáo để lại 1 hiệu ứng nhân quả; kín đáo tức là hiện giờ ta không thấy.

Mai này quý vị sống đến 90 tuổi, hay 73 tuổi, các vị coi như là có tám thân sinh học có vấn đề, phổi không làm việc, não, tim không làm việc, chết lâm sàng, rồi sau đó chết hẳn, xuôi tay nhắm mắt; lúc đó các vị tái sinh về đâu? Đây là 1 vấn đề người học phật pháp để ý; do tiền nghiệp quá khứ, tạo ra 1 tâm thức tái sinh đưa mình về đâu đó. Cái tiền nghiệp nào tạo ra tâm thức tái sinh đó? Có phải là

tiền nghiệp trong kiếp này hay không? Hay tiền nghiệp kiếp xưa nào đó cách đây 1 triệu kiếp, 8 tỷ kiếp?

Tui xin thưa, chỉ có đức phật mới biết cái đó thôi. Chỉ cần biết là cả đời tu hành, cả đời gian ác, chưa chắc tới lúc xuôi tay nhắm mắt mình lại đi theo thiện ác mà mình đã tạo trong kiếp sống này. Cả đời quý vị gian ác, nhưng lúc tắt thở quý vị vẫn sanh thiên như thường, vẫn trở lại thân người sung sướng vui vẻ như thường. Vì sao? Tuy quý vị cả đời gian ác, khi quý vị tắt thở, 1 cái thiện nghiệp quá khứ nào đó cách đây 400 ngàn triệu năm đã đến lúc trở quả. Cho nên quý vị gian ác thì cứ gian ác, nhưng lúc xuôi tay thì ngay lúc cái nghiệp đó nó trở thì quý vị vẫn tiếp tục sanh ra làm 1 anh chàng đẹp trai, con nhà giàu, học giỏi, nhưng sau khi hưởng hết cái đó, các vị về đâu thì tự hiểu. Mình còn nguyên cái nợ lớn, 1 kiếp gian ác mình chưa nói tới mà. Nhưng kể đây nè, do thiện nghiệp quá khứ, quý vị sẽ sung sướng.

Còn bản thân người khác, cả đời tu hành ngon lành, phụng sự chúng sanh, trên thờ kính tam bảo, dưới quản tế chúng sanh; có 1 điều, khi xuôi tay nhắm mắt, hoàn toàn con người này có khả năng bị đọa là cực lớn. Tại sao? Tuy anh có 1 đời hi hiền, đạo hạnh, trong sạch, nhưng 1 đời của anh chỉ là 1 móng tay trong vũ trụ nghiệp báo, bởi vì anh đã luân hồi quá trời kiếp. Máu của anh đã chảy ra trong quá khứ nhiều hơn 4 biển, sữa mẹ anh bú nhiều hơn nước trong 4 biển, mồ hôi anh đổ ra trong thời quá khứ nhiều hơn nước trong 4 biển. Máu, sữa mẹ, mồ hôi, nước mắt anh khóc; khóc vì sanh li tử biệt, vì hạnh phúc, đau lòng, thương nhớ cộng lại thì nhiều hơn nước trong 4 biển. Thử hỏi trong quá trình sanh tử dài như vậy anh đã tạo ra biết bao nhiêu tiền nghiệp ác và thiện.

Cho nên bây giờ anh tu thì cứ tu, chuyện anh tắt thở đi đâu thì trời biết, vì không biết lúc tắt thở cái nghiệp nào trong quá khứ nó trở. Có thể những nghiệp thiện ác ngay đời này quá mạnh, nó lấn hàng, leo lên trở sớm. Nhưng có thể những nghiệp đời này, gian ác hay đức hạnh nó yếu so với những tiền nghiệp kia, cho nên nó phải nhường đường cho các tiền nghiệp kia nó trở quả.

Chuyện thứ hai, con người nào đã sống thiện hay ác thì con người đó chỉ tồn tại trong mỗi sát na rồi mất, nó tiếp nối bằng sát na khác. Mai này quý vị chết đi, do tiền nghiệp quá khứ đây quý vị có mặt 1 cảnh giới khác, đời sống của mình tiếp nối bởi vô số đơn tử tâm sinh lí, ngay chữ tâm lí tui còn insert chữ đơn tử đơn bào là quý vị hiểu. Nghĩa là đời sống của mình là sự lắp ráp vô số thành tố li chi li của sinh học và tập lí. Con người 1 tuổi ngày xưa ngày xưa được thừa tiếp bởi con người 2 tuổi, 5,8, 10 tuổi và giờ đây 40 tuổi là thừa hưởng những con người tiếp theo, chứ không gì thuộc về tinh thần, vật chất kéo dài tồn tại hiện hữu từ 1 tuổi tới giờ. Chuyện đó không bao giờ có. Từ đó dẫn đến 1 vấn đề nhận thức khác. 28:44

[16/08/2022 - 06:44 - 77july2015]

Kẻ tạo ác nghiệp thiện nghiệp trong đời quá khứ không phải là người chịu khổ bây giờ. Con người bị khổ bây giờ tạo ra bởi cái thiện ác của con người trong quá khứ nhưng không phải con người quá khứ. Con người buồn vui sướng khổ bây giờ được tạo ra bởi con người thiện ác kiếp xưa nhưng không phải là con người đó nữa, chỉ là kết quả thôi.

Chúng ta không mắc vào thường kiến, nghĩa là chúng ta không tin vào có 1 cái tôi, có 1 cái thằng tôi đi từ đời này qua đời khác. Chúng ta không mắc thường kiến nên không có nhận thức đó. Chúng ta không mắc đoạn kiến khi tin rằng thiện ác có để lại 1 hậu quả/ tác dụng nhất định; luật đó theo khoa học là tác động và phản ứng. Tác động là cause, rồi effect. Nó không có gì là tôn giáo ở đây hết, là luật thiên nhiên tự nhiên, không phải Đức Phật chế ra luật này, xin quý vị nhớ như vậy.

Không phải cái luật do Phật chế, mà đó là luật của vũ trụ thiên nhiên trời đất. Quý vị dạy tôi nấu ăn là quý vị dạy tôi áp dụng những nguyên tắc vốn có tự nhiên trong trời đất, chứ quý vị không phải người chế ra tiêu đường mắm muối. Nội niêu xoong chảo không phải do quý vị chế, quý vị chỉ hướng dẫn tui làm sao mà có được tô bún riêu thiệt ngon. Đức Phật hướng dẫn mình sống sao cho an lạc, hạnh phúc; an lạc cho mình và cho đời, đời này và đời sau. Chứ ngài không phải là chế ra những nguyên tắc đó. Còn những chuyện anh sống thiện anh vui, sống ác anh khổ đó là luật muôn đời của vũ trụ.

Dầu các đấng như lai có ra đời hay không ra đời thì mọi sự vẫn vậy thôi, ngay cả hành trình tu chứng của 1 vị bồ tát trước khi thành phật cũng tuyệt đối tuân thủ theo luật đó. Nghĩa là kiếp nào ngài tu hành thì công đức tu hành đó bỏ sung quả vị phật tổ sau này. Kiếp nào ngài trời ơi đất hỡi,

sát sanh, trộm cắp, hại người thì cái nghiệp bất thiện đó vẫn tìm dịp nào đó nó trở. Chớ không phải ngài là bồ tát, kiếp nào cũng tu hoặc ngài là bồ tát thì làm chuyện tâm bậy cũng không có tội.

Ngài y chang như mình. Có điều khác là, ngài từng có nhận thức rằng thế giới này là khổ, thì thế giới này bắt buộc có cái ngoài khổ, nhưng hề có đêm thì có ngày, có cao thì có thấp, có trắng thì có đen, có trong thì có ngoài, có nam thì có nữ, có trên thì có dưới, có mập thì có ốm, có dài thì có ngắn. Ngài thấy trên đời này cái gì cũng có cặp cặp, như vậy nếu nó có thế giới đau khổ thì hẳn nhiên phải có trạng thái nằm ngoài đau khổ. Đó là nhận thức đầu tiên của ngài.

Nhận thức thứ hai, ngài thấy rằng, không thể nào ngài sống gian ác mà mình trở thành bậc phải giải thoát được. Ngài suy nghĩ, nếu mình tin có 1 sự giải thoát vậy sự giải thoát đó đến từ hành động nào, gian ác hay hiền lương. Ngài ngẫm tới ngẫm lui thì thấy cái hiền lương có lí hơn, thế là ngài chọn con đường hiền lương. Ngài thấy rằng, tự thân ngài có thể tìm đến cứu cánh giải thoát được, còn những người cũng sợ khổ nhưng không có khả năng buông xả, boi lội như ngài thì sao ta? Ngài có tâm nguyện thứ hai, là tôi sẽ tìm ra con đường giải thoát và dắt người khác đi cùng.

Cách đây 4 a tăng ki 100 ngàn đại kiếp, dưới chân đức phật nhiên đặng khi đức phật nhiên đặng thọ kí cho ngài sẽ trở thành bậc chánh đẳng giác là ngài đã có suy nghĩ đó rồi. Ngài suy nghĩ thế này, ta là người khỏe mạnh, hoàn toàn có thể boi qua con sông sanh tử; nhưng ta đi một mình ta không can tâm, đành lòng, không đủ nhẫn tâm. Thôi thì ta hãy đóng 1 chiếc thuyền lớn rồi làm thuyền trưởng trên đó để giúp nhiều người khác đi cùng, chiếc thuyền lớn đó chính là quả vị chánh đẳng giác. Chứ ngài biết với cái thân thể khỏe mạnh của ta, chuyện ta boi qua sông 1 mình chỉ cần 3 nốt nhạc. Đi mình thì đi rồi, còn đám lũ khữ đứng sau lưng dòm theo rơi nước mắt lưng tròng, muốn qua mà qua không được thì làm sao đây? Ngài đóng chiếc thuyền tổ bố to dùng bằng cách ngài tu tập ba la mật. 33:45

[22/08/2022 - 04:25 - 77july2015]

Kiếp đó, nếu mà ngài đổi nguyện, ngài có thể chứng quả vị thanh văn la hán lục thông, nhưng không ngài tiếp tục là phạm phu.

Chứ không phải như bên bắc tông đặc a la hán rồi nguyện thành bồ tát, từ bồ tát lên phật, không. Bên đây cho rằng một khi mình đã chứng la hán thì mình không còn tha thiết giống gì trên cuộc đời này nữa, cho dầu họ nghĩ đến phật quả. Vị a la hán quỳ lạy đức phật đứng, tôn trọng đây là bát đạo sư đứng, biết rõ con người trước mặt mình thành tựu những thứ mình không thể thành tựu, đứng, vị a la hán biết rất rõ điều đó. Nhưng với nhận thức rốt ráo của vị a la hán về 4 đế, thì vị đó tuyệt đối không còn 1 chút sinh lực nào nữa cho dòng luân hồi tiếp theo.

Khi tui chưa có gia đình, tui là đứa con gái rất mong mỏi lấy được chồng giàu, đẹp, học thức, biết chiều chuộng tui, sống tâm lí, sống đẹp lòng hai họ, ra xã hội đi đâu cũng được người ta thương quý, tui mong mỏi đủ điều. Nhưng nếu tui chờ 1 tấm chồng như vậy nó lâu quá, tui lấy đại thằng tèo trong xóm, nó chần trâu không biết chữ nhưng ít ra tiền đi coi trâu cũng đủ tháng 2 đứa sống ngày cơm 3 bữa, thế là tui lấy. Sau khi tui lấy thằng tèo suốt đời cho đến năm 90 tuổi tui đi thì lúc đó trong tâm tình của 1 bà cụ 90 tuổi, có ai đó đến hỏi tui: - Cụ nghĩ sao, bây giờ cụ có còn tha thiết thèm khát tấm chồng ngon lành nữa hay không? - Ngày xưa, trong tâm tình của 1 đứa con gái trẻ nọ sống, nhìn đời qua lăng kính màu xanh, tui dẹt mộng đủ điều. Khi đã lấy chồng rồi, qua bao nhiêu chuyện tui đã hiểu thế nào là hôn nhân, mặt trái mặt phải của hôn nhân, đắng cay, ngọt bùi của hôn nhân, của kiếp người nói chung. Năm nay tui 90 tuổi rồi mà nghe tới chuyện lấy chồng giàu, chồng thương tui lạnh xương sống quá, cho tui trở về đất lạnh tui nằm cho khỏe. Ở đây cũng vậy.

Một vị a la hán muốn nguyện gì, là trước đó. Nhưng khi đã nhận thức đầy đủ về cái gọi là hiện hữu, sự tồn tại của danh sắc, đứng là có tôn kính đạo sư, tôn kính đức phật, tuyệt đối tôn thờ, coi đó là thầy của mình; nhưng nghĩ đến hành trình tiếp tục lăn lộn, góp nhặt công đức, nay miếng kia miếng thì vị này không còn niềm đam mê đó nữa. Chứ đừng có mà nói kiêu bên kia, đặc a la hán rồi, tiếp tục đi trên chặn đường bồ tát đạo thì cái đó... Vị a la hán giống như sống trong 1 tâm tình của 1 bà cụ 90 tuổi, đứng. Cái mà tui đạt được trên đời này không có ghê thiết, nhưng nói về kinh nghiệm sống nhưng nó quá đủ để tui hiểu về cuộc đời này rồi, tui ớn và lạnh xương sống lắm rồi.

Cho nên người phật tử không mắc vào thường kiến, tức là không tin vào 1 cái tôi hằng tại, trường cửu, luân lưu từ đời này kiếp khác, đó là không mắc vào thường kiến. Vị phật tử biết rằng mọi thứ do duyên mà có, mọi thứ tồn tại theo hình thức thừa tiếp cái trước, thừa tiếp cái sau theo luật nhân quả. B được tạo ra bởi A nhưng không phải A, cái đó là không có thường kiến của phật tử.

Còn không đoạn kiến là sao? Phật tử tin rằng làm thiện được vui, làm ác bị khổ, chết rồi nếu còn phiền não thì vẫn còn tái sinh. Và không phải những gì ta không thấy, thì những cái đó không có. Chưa chắc. Có những cái quá mức kiểm chứng của mình. Tui giảng 6 quan điểm tà kiến cũng phải quay lại kinh phạm võng 1 chút. Như vậy mình thấy 3 ông đầu tiên, vô hành kiến, vô nhân kiến, vô hữu kiến. 38:21

[22/08/2022 - 04:25 - 77july2015]

Kiếp đó, nếu mà ngài đời nguyện, ngài có thể chứng quả vị thanh văn la hán lục thông, nhưng không ngài tiếp tục là phạm phu.

Chứ không phải như bên bắc tông đặc a la hán rồi nguyện thành bồ tát, từ bồ tát lên phật, không. Bên đây cho rằng một khi mình đã chứng la hán thì mình không còn tha thiết giống gì trên cuộc đời này nữa, cho dầu họ nghĩ đến phật quả. Vị a la hán quỳ lạy đức phật đúng, tôn trọng đây là bát đạo sư đúng, biết rõ con người trước mặt mình thành tựu những thứ mình không thể thành tựu, đúng, vị a la hán biết rất rõ điều đó. Nhưng với nhận thức rốt ráo của vị a la hán về 4 đế, thì vị đó tuyệt đối không còn 1 chút sinh lực nào nữa cho dòng luân hồi tiếp theo.

Khi tui chưa có gia đình, tui là đứa con gái rất mong mỗi lấy được chồng giàu, đẹp, học thức, biết chiều chuộng tui, sống tâm lí, sống đẹp lòng hai họ, ra xã hội đi đâu cũng được người ta thương quý, tui mong mỗi đủ điều. Nhưng nếu tui chờ 1 tâm chồng như vậy nó lâu quá, tui lấy đại thằng tèo trong xóm, nó chăn trâu không biết chữ nhưng ít ra tiền đi coi trâu cũng đủ tháng 2 đứa sống ngày cơm 3 bữa, thế là tui lấy. Sau khi tui lấy thằng tèo suốt đời cho đến năm 90 tuổi tui đi thì lúc đó trong tâm tình của 1 bà cụ 90 tuổi, có ai đó đến hỏi tui: - Cụ nghĩ sao, bây giờ cụ có còn tha thiết thèm khát tâm chồng ngon lành nữa hay không? - Ngày xưa, trong tâm tình của 1 đứa con gái trẻ nhụs sống, nhìn đời qua lăng kính màu xanh, tui dẹt mộng đủ điều. Khi đã lấy chồng rồi, qua bao nhiêu chuyện tui đã hiểu thế nào là hôn nhân, mặt trái mặt phải của hôn nhân, đắng cay, ngọt bùi của hôn nhân, của kiếp người nói chung. Năm nay tui 90 tuổi rồi mà nghe tới chuyện lấy chồng giàu, chồng thương tui lạnh xương sống quá, cho tui trở về đất lạnh tui nằm cho khỏe. Ở đây cũng vậy.

Một vị a la hán muốn nguyện gì, là trước đó. Nhưng khi đã nhận thức đầy đủ về cái gọi là hiện hữu, sự tồn tại của danh sắc, đúng là có tôn kính đạo sư, tôn kính đức phật, tuyệt đối tôn thờ, coi đó là thầy của mình; nhưng nghĩ đến hành trình tiếp tục lăn lộn, góp nhặt công đức, nay miếng kia miếng thì vị này không còn niềm đam mê đó nữa. Chứ đừng có mà nói kiêu bên kia, đặc a la hán rồi, tiếp tục đi trên chặn đường bồ tát đạo thì cái đó... Vị a la hán giống như sống trong 1 tâm tình của 1 bà cụ 90 tuổi, đúng. Cái mà tui đạt được trên đời này không có ghê thiết, nhưng nói về kinh nghiệm sống nhưng nó quá đủ để tui hiểu về cuộc đời này rồi, tui ổn và lạnh xương sống lắm rồi.

Cho nên người phật tử không mắc vào thường kiến, tức là không tin vào 1 cái tôi hằng tại, trường cửu, luân lưu từ đời này kiếp khác, đó là không mắc vào thường kiến. Vị phật tử biết rằng mọi thứ do duyên mà có, mọi thứ tồn tại theo hình thức thừa tiếp cái trước, thừa tiếp cái sau theo luật nhân quả. B được tạo ra bởi A nhưng không phải A, cái đó là không có thường kiến của phật tử.

Còn không đoạn kiến là sao? Phật tử tin rằng làm thiện được vui, làm ác bị khổ, chết rồi nếu còn phiền não thì vẫn còn tái sinh. Và không phải những gì ta không thấy, thì những cái đó không có. Chưa chắc. Có những cái quá mức kiểm chứng của mình. Tui giảng 6 quan điểm tà kiến cũng phải quay lại kinh phạm võng 1 chút. Như vậy mình thấy 3 ông đầu tiên, vô hành kiến, vô nhân kiến, vô hữu kiến. 38:21

[23/08/2022 - 12:33 - 77july2015]

Tiếp theo là đến ông Pakudha Kaccayana ông này cũng là một dạng thường kiến nhưng không có cương lĩnh bác học. Có hiểu chữ cương lĩnh bác học không? Nền tảng nó không mạnh, chắc, không có lí luận, ông cũng là thường kiến. Cũng giống như những tín ngưỡng dân gian, chẳng hạn nhà quê nông thôn mình hay tin cái này. Chết rồi trở về đoàn tụ ông bà ở 1 cảnh giới nào đó, tin đại khái, từ

cảnh giới đó có thể quan sát con cháu dưới đây sống như thế nào. Kiểu suy nghĩ rất đơn giản như vậy, cho nên ở nhà quê những người không có tôn giáo rõ ràng, không tin phật, không tin chúa thì đều lọt hết vô thờ ông bà. Họ tin rất đơn giản, chết rồi là độn về hết 1 nơi nào đó, từ đó vẫn ngày đêm canh cánh, đau đầu, dỗi mắt nhìn về con cháu để phù hộ con cháu, đũa nào ngoan thì giúp, đũa nào hư thì phạt, răn đe nó. Từ từ họ tin những cái ngộ ngộ khác, ví dụ như là bái vật giáo, sợ sấm chớp, sợ nước lũ, sợ rắn độc, cạp, cái gì họ thấy không xong là họ sợ và lập miếu thờ, thờ thì thiêng, kiêng thì lành, quan điểm dân gian. Mấy cái bếp lò bằng đất sét hư, không dám giục, cứ quăng ra bụi tre chất đống ở đó chứ không dám giục, sợ giục đi có tội vì họ tin trong đó có thần hồn trong đó. Nhà quê làm gì có đá, vậy mà lâu lâu gặp mấy cục đá tròn tròn thì chắc trong đó cũng có ông này ông kia ở trong, thôi đem về liệng vô trong miếu thờ luôn. Xá gì năm ba cây nhang để cho mấy ông âm cúng, ngày tư tết cũng làm cho đĩa trái cây nho nhỏ. Đó là niềm tin dân gian, rồi nghe đâu ở đâu có con trăn con rắn nào lớn quá, không biết làm sao cũng lập miếu thờ. Chỗ nào có ai đó chết đuối, bị ma da bắt cũng làm miếu thờ; nghe nói có con cạp 3 chân, heo rừng 1 chân rươi vậy, nó dữ lắm mà không biết nó giờ đâu rồi thôi thì cũng về lập miếu thờ. Thờ đất đá, thú vật, mấy cái thiên linh linh địa linh linh mơ hồ 1 cõi u huyền mà không biết giải thích sao. Đại khái cái gì không biết thì cứ đề ra thờ ráo. Cái đó được gọi cũng là thường kiến thiếu cương lĩnh bác học, thiếu nền tảng lí luận, nhưng nó là 1 kiểu thường kiến. Tin vào 1 đấng xa vời nào đó.

Tiếp theo là ông Nigantha Nāthaputta đứng ra mỗi tên của mấy ông này đều có gốc hết mà tui làm biếng tui không thèm nói. Tại sao...?42:32 Mà bây giờ nói ra rượu ngon không có bạn hiền, không mua không phải không tiền không mua. Nói chi cho nhiều phật pháp họ không nhớ. Mấy cái chi tiết nho nhỏ này nói ra còn càng không nhớ. Mỗi cái tên là có cái ngoại hiệu của nó. Tại sao kêu là Nigantha? Tại sao gọi là Nāthaputta ? Nātha tức là dancer, vũ công mà Nāthaputta là con của người vũ công. Vì má của ông này là 1 vũ nữ, cái này là ngoại hiệu của ông. 43:16

[28/08/2022 - 12:50 - 77july2015]

43:17 Nigantha là sao ta? Ni là không, là lia bỏ, tháo cởi. Còn gantha là ràng buộc, dính mắc, hệ lụy. Vì ông này cho rằng càng bớt lệ thuộc vật chất càng tốt, khỏi mắc nợ chúng sinh, bớt cơ hội làm hại các loài vi sinh. Ông chủ trương thay như mình quét nhà 1 ngày 3 lần thì thôi mình chỉ quét khi nào nó dơ không chịu nổi thôi. Bởi vì 1 lần quét chổi như vậy sẽ chết rất nhiều loài vi sinh. Thay vì mình có 8 cái áo, 12 cái quần thì thôi chỉ cần 2 cái áo, 2 cái quần thay đổi; bởi vì muốn có nhiều áo quần thì phải có sản xuất, sản xuất thì phải nhờ đến may, dệt, chằm kim, giặt mệt lắm. Mỗi lần mình làm như vậy là đã xâm phạm sinh mạng của nhiều loài vi sinh. Giờ mỗi người chỉ cần 2 quần 2 áo thì chuyện mình xâm phạm đời sống của chúng sanh khác sẽ ít hơn là có tới 8 quần 12 áo. Trong nhà quét dọn nhiều cũng là xâm phạm. Trong vũ trụ này dày đặc các loại vi sinh, mình càng ít làm việc chùng nào thì càng ít làm phiền, làm hại những loài đó. Áo quần, nhà cửa càng hoành tráng chùng nào thì vật liệu càng nhiều chùng đó. Hễ vật liệu càng nhiều thì sao thì dây chuyền sản xuất càng quy mô, mà đường sản xuất thì sự xâm hại tổn thương các loài khác, các loài vi sinh sẽ nhiều hơn. Cách lí luận này cũng tuyệt chiêu.

Cho nên, có cái chuyện như thế này. Trong 6 ông thì có ông này tương đối gần phật pháp nhất. Khi ông gần chết, ông mới muốn các đệ tử của ông đi về với phật, khơi khơi kêu nó về thì... Thứ nhất có đũa không chịu, phải có chuyện gì nó mới đi. Thứ hai, mặt mũi đâu mình nói cũng kì nên ông mới nghĩ ra 1 cách. Ông kêu 2 thằng đệ tử lớn vô, kêu thằng lớn nhất vô ông nói: Mọi sự vô thường, hãy nhớ lời ta, làm cái gì thiện ác buồn vui sang hèn ngu trí tất cả trên đời đều vô thường, tu là bỏ hết mình đi. Ông kêu thằng thứ hai vô nói: Con nhớ nha, bên phật giáo nói cái gì cũng vô thường, nhưng có mấy cái trời ơi đất hỡi trong cõi phàm trần tục luyện này có cái vô thường, nhưng nếu tu hành ngon lành thì đạt tới những cái không vô thường. Ông nói xong, dứt hơi, chết.

Hai thằng đệ tử trưởng tràng sau khi ông nói xong mới đúc kết cương lĩnh giáo lí. Mà nó nói trót quóc, thằng thì trước khi sư phụ đi sư phụ nói vậy đó. Ông kia nói No sư phụ nói ngược lại. Thế là giáo đồ giáo chúng chia ra 2 phe. Một phe đi theo đại sư huynh, một phe đi theo nhị sư huynh. Nhờ nó chia rẽ như vậy thì những thành phần xưa giờ sẵn có cảm tình với phật pháp, ngay lúc họ thấy nội bộ chia rẽ, họ nản xách túi đi qua phật giáo hết, tu làm tỳ kheo hết.

Trong 2 phe có 1 phe là digambara phái thiên y, lơa thể, không mặc gì hết nay vẫn còn ở ẩn độ. Phái thứ 2 là Svētāmbara phái bắc y, mặc toàn đồ trắng, tinh thần chung của 2 phái tương đối giống nhau khi chủ trương sống đơn giản tuyệt đối. Vì họ nói dệt vải màu trắng coi như khỏi nhuộm; tài sản tư hữu hạn chế tối đa; quét tước, dọn dẹp, nhu cầu vật chất nói chung; những hoạt động lớn nhỏ trong đời sống coi như tối giản hết. Bởi vì cứ hoạt động nhiều, tiêu thụ nhiều thì gieo ác nghiệp nhiều, gây tổn thương nhiều cho chúng sinh. Phái áo trắng thì nói chúng tôi theo tinh thần đó nhưng cũng phải cho mặc cái gì còn chơi trội lủi thì kì quá. Phái digambara phái thiên y nói là tu thì phải rớt ráo, khi anh còn chơi bộ đồ trắng như vậy là còn mắc nợ chúng sinh, mà rớt ráo phải là dứt hết. Chỉ làm việc và tiêu thụ sản phẩm ở mức tối thiểu, không thể không được, chẳng đặng đừng. Ví dụ mình không mặc áo quần thì đầu có chết. Một ngày có mâm cơm 4 món, thì mình ăn 1 món thôi, cơm trắng thêm miếng muối được rồi, tại sao phải ăn đồ xào, nướng, chiên làm chi cho thêm tội. Như họ mùa đông lạnh lấy phân bò trét lên người làm áo mặc, phân này nay mai rớt xuống từng mảng cũng là nguồn dưỡng tố cho đất đai, cây cỏ sinh sôi. Muốn có cái áo phân bò này cũng không cần hệ thống sản xuất, quy mô sản xuất có thể gây hại cho chúng sanh. Nói chung 6 ông cổ này mỗi ông đưa ra 1 quan điểm triết lí. Giờ khoan, tui chưa nói ông này hả ta. 51:09

[28/08/2022 - 09:19 - 77july2015]

51:10 Cái quan điểm của ông này là: tu trì theo lối cục bộ, tùy sức mỗi người, cũng tin nghiệp lý nhưng có lối tu hành linh động và cục bộ. Ông cũng tin có luân hồi, ông này theo thường kiến, có 1 cái tội, thường thức đi từ đời này qua kiếp khác. Minh tu đàng hoàng thì thần thức đó càng trong sạch, thanh tịnh, cao khiết, nhẹ nhàng, cuối cùng tới 1 lúc công viên quả mãn rồi sẽ về 1 đấng cao siêu nào đó để kê cận 1 đấng chí tôn vô thượng. Tùy sức là sao ta?

Ví dụ như tui đang ở thành phố mỹ tho, trong thành phố này tui là 1 ông thần, ai cần thì nhờ tui giúp, con kiến, con ruồi trong thành phố mỹ tho này tui không giết, hễ còn trong thành phố mỹ tho này là tui không uống rượu, không nói dóc, không lăng nhăng, tình cảm bừa bãi, nói chung tui sống ngon lành. Hễ mà ra khỏi cương giới mỹ tho thì cỡ nào tui cũng ok hết. Nhưng ông sư huynh còn tu ghê hơn tui nữa, mỹ tho không được, làm lên tới long an, bên lúc luôn, nghĩa là ra khỏi mỹ tho nhưng còn trong địa giới long an, bên lúc là ông vẫn tiếp tục tu, khi nào lên tới sài gòn mới hết tu. Có ông thì hễ còn trong lục tỉnh là tui tu ráo hết, chỉ ra khỏi lục tỉnh là đến miền đông nam bộ, bắt đầu tui mới hết tu. Nói chung, tùy căn cơ mỗi người mà không gian tu hành rộng hay hẹp.

Trong kinh mà nói về bát giới, có 3 loại bát quan trai, kiểu mục đồng, kiểu ni kiền tử và kiểu thánh nhân. Kiểu mục đồng là sao? Thọ giới rồi chờ hết 24 giờ để được tự do, thấy ba thọ, má thọ, bà ngoại thọ thì mình cũng thọ, phát nguyện không ăn chiều, không nghe nhạc, không coi phim, không trang điểm, không đeo vòng vàng, không nằm ngòai chỗ cao sang quyền quý nhưng không hề hiểu khi mốc gì hết, cũng không thu thúc lục căn, không thiền định, không nghiên cứu kinh sách, cũng thọ cho vui rồi ở trong chùa, xuống bếp lột rau, quét sân sơ sơ mà hiện cứ trông cho tới sáng mai hoàn giới, tức là không giữ nữa. Kiểu đó giống như chăn bò cả ngày đi lừa bò lừa trâu, đi chăn cả ngày trông đến khi sụp nắng là nó trả trâu cho chủ rồi đi tắm rửa, vô trong sớm, đàn đúm bạn bè, đờn ca hát xướng, ăn nhậu cho đã rồi về ngủ 1 giấc sáng mai dậy đi chăn tiếp. Chiều tối về trả trâu bò cho chủ là được tự do, đó là kiểu mục đồng.

Kiểu thứ 2, ni kiền tử là sao? Kiểu ni kiền tử là kiểu nigantha là thọ giới kiểu cục bộ. Kiểu cục bộ đã giải thích rồi, có anh thì giữ trong mỹ tho thôi, ra khỏi mỹ tho không giữ, anh thì thêm được khúc long an, bên lúc, chợ gạo, có anh làm lên tới sài gòn luôn, có anh làm ra tới ngã ba dầu giây, chỗ bù chu phát kiện hó nai là coi như khỏi luôn. Tức là hạn chế về không gian và thời gian. 56:23

[29/08/2022 - 12:38 - 77july2015]

56:27 Người thọ bát quan trai có những người như vậy. Cục bộ là sao? Họ không ăn chiều nhưng vẫn nấu ăn, họ vẫn chuẩn bị thức ăn cho ngày sau, họ không coi phim nhưng vẫn nấu cháo điện thoại, họ vẫn nói dóc, đọc sách ngôn tình, tiểu thuyết. Họ không ăn chiều nhưng trang bị nào là máy quay sinh tố tùm lum tả la, trong phòng trang bị tủ lạnh đầy đủ tiện nghi. Nói chung cục bộ là họ không hiểu nội dung của bát quan trai là thu thúc lục căn, họ không để ý ý nghĩa đó, họ chỉ làm sao không phạm thôi. Bát quan cục bộ là vậy đó, hễ tui không phạm thì thôi, còn ba chuyện lý tưởng thu thúc lục căn thì chuyện đó không thành vấn đề với tui. Đó gọi là giữ giới cục bộ.

Lẽ ra bát quan trai đúng nghĩa Phật dạy là thu thúc lục căn trong ý thức tỉnh giác và hiểu biết của 1 hành giả cầu giải thoát. Bát quan trai đúng nghĩa Phật dạy là bát quan trai kiểu thánh nhân, không ăn không phải vì luật cấm, không ăn chiều là vì chuyện không ăn đó là cần thiết, còn ăn là chuyện không cần thiết. Cái sinh tố để nuôi tâm thân của mình 1 ngày thực ra chỉ 1 bữa ăn là đủ rồi, trừ người bệnh. Như mấy cha đái đường, mấy cha bị bao tử có vấn đề, ăn 1 lần không được nhiều mà phải chia bữa ăn ra làm nhiều lần, nói chung là trừ ra người bệnh. Chứ thực ra đối với 1 người giữ giới theo tinh thần Phật dạy là họ phải ý thức được rằng bữa ăn cần thiết với cơ thể chỉ có 1 lần, ăn đàng hoàng chỉ 1 lần là đủ. Ngoài ra đó là dư, mà tu hành là gì? Không để cái gì thiếu, không để cái gì dư.

Như ông rodin của pháp ồng nói thế này. Bí quyết khắc tởng của tui là đem về 1 cục đá, 1 khối gỗ bỏ đi những thứ thừa, cái còn lại chính là tác phẩm. Cái bí quyết tạc tởng của ông rodin chỉ như vậy thôi. Có nghĩa là đem về miếng đồng, miếng gỗ, miếng đá và bỏ đi chỗ thừa thì cái còn lại chính là tác phẩm. Tu hành là như vậy. Bỏ đi cái thừa, bỏ sung cái thiếu thì cái còn lại chính là công phu tu hành.

Hành giả giữ bát quan trai thì thấy cái gì không cần thiết thì bỏ, nói dóc và nói thiệt, hình như nói dóc là thừa thì bỏ, sát sanh là thừa thì bỏ. Ăn chiều sau 12 giờ, ăn chiều chỉ nên có khi nào nó là nhu cầu sinh học, không ăn không được, nếu chỉ là nhu cầu tâm lý, nhu cầu thói quen thì nó không nên. Hơn ai hết, những người có vấn đề sức khỏe, về cholestero, về đường, tim mạch, mỡ thì hơn ai hết họ nên hiểu rằng người khỏe mạnh thực sự chính là người ăn ít. Tui không biết anh bệnh gì, kể cả không bệnh nhưng nhu cầu thực phẩm anh càng lớn thì khả năng bệnh hoạn của anh cũng lớn theo, cái ăn ít nó có lợi như vậy. Những thứ khác như mỹ phẩm, trang sức hay là nằm ngồi chỗ cao sang trong giới bát quan, tất cả những cái đó đều là thừa. Bởi vì những người có đời sống tinh thần ok thì những cái đó không có mà đi kiếm cho có thì phiền, có rồi mà phải sử dụng, bảo quản, bảo trì, duy tu nó lại là cái phiền khác. Đối với 1 người thật tâm cầu giải thoát, họ chỉ có nhu cầu vật chất ở mức độ thực sự cần thiết và họ ngán sợ bất cứ thứ gì không thực sự cần thiết.

Sau khi ông vua a xà thế này thưa lại với đức thế tôn tất cả những câu trả lời đó và ồng xoay qua hỏi tiếp Phật. Thế nào là nội dung lý tưởng của 1 người sống sa môn hạnh theo lời dạy của Thế Tôn? Đức Phật trả lời cho vua về quả báu của đời sa môn.

1. Xuất gia là lìa bỏ tất cả quá khứ, trở thành con người mới trong mắt mọi người, thường là khả kính và dễ thương hơn. Tui chưa biết anh sẽ học cái gì, anh sẽ hành kiểu gì, anh đắc chứng cái gì tui không cần biết. Chỉ cần biết xuất gia là lìa bỏ tất cả quá khứ, trở thành con người mới trong mắt mọi người, mà mới là sao, thường là khả kính, dễ thương hơn. Lạ lắm, nhiều tay xấu quắc à mà cạo đầu, đắp y nhìn cái mặc hơi ngộ ngộ, thấy cũng dễ thương.

2. Hành trình tu chứng của 1 tỷ kheo thứ thiệt trước hết là niềm tin vào tam bảo. Hai là nếp sống giới hạnh theo tứ thanh tịnh giới. Là giữ tròn 227 học giới, thu thúc lục căn, tự nuôi sống bằng chánh mạng và luôn minh triết trong thọ dụng.

Quý vị học cái lớp này với tui, quý vị sẽ có những định nghĩa rất là lạ. Hôm nay, thời này là thời của điện toán, thời của internet, thấy tui nói gì ngộ ngộ thì cứ tự đi tìm. Còn kiểu ôm chân ông thầy nào đó, nghe ông sư phụ mình định nghĩa như vậy sao ông này định nghĩa khác. Hỏi đó chỗ này ông thầy xài chữ gì đó, còn ông này lại xài chữ khác, mình lấy làm lạ. Thời này mà như vậy thì kì lắm, sao không chịu đi lùng. Tàu có 1 câu cũng hay thiếu kiên đa quái. Thiếu kiên là biết ít, dốt. Càng dốt thì nhìn đâu cũng thấy đời nó lạ hết.

Bữa có thằng cha trong room vui lắm. Chả hỏi tui chữ phản kháng sao tra từ điển nguyên lân chả không thấy. Bữa đó tui đọc mà thấy xót xa thằng cha này, tất cả từ điển tiếng việt của việt nam sau 1975 đều tuyệt đối có vấn đề. Vì trình độ hạn chế của tác giả, soạn giả. Tại sao trình độ hạn chế? Vì trong chế độ đó, anh phải có gốc gác, nhân thân, lí lịch như thế nào đó, sách anh mới được in. Sáu anh có khả năng làm từ điển thì chỉ có 1 anh có nhân thân, lí lịch ok và được sự ô dù, che chở của ai đó thì sách họ mới được in. Là thấy thua. Cái thứ hai, có những thuật ngữ ngoài ngành, ngoài cái biết của người soạn, coi như lúa. Chẳng hạn cuốn từ điển của hà nội định nghĩa chữ tam muội là 3 thứ mê muội, tham sân si quý vị nghe có chịu nổi hay không? Tiếp theo, những thuật ngữ chính trị là phải được định nghĩa theo ánh sáng mác lê nin duy vật biện chứng. Cho nên trong room vác ra 1

cuốn từ điển, ví dụ nguyên lân tui muốn khóc rờn luôn. Nếu quý vị là người việt, muốn traу đòi tiếng việt tui xin đề nghị kiểm đùm tui cuốn này. Lê ngọc trụ - lê văn đức từ điển tiếng việt. Tui không biết 40 mấy năm họ vào miền nam thì có đồng chí nào biết xài cuốn này không? Riêng mình là dân miền nam mà nói rằng mình không biết bộ này thì tui e là tiếng việt quý vị có vấn đề. Tui không biết xã hội việt nam, dân trí việt nam hôm nay có chỗ nào cho bộ tự điển này được tồn tại, trân trọng hay không?

Tứ thanh tịnh giới là gì? Thứ nhất là giữ tròn 227 học giới, thu thúc lục căn, tự nuôi sống bằng chánh mạng và luôn minh triết trong thọ dụng. Nghĩa là ăn theo cách ăn của bậc thánh. Ăn mặc, sử dụng, thọ dụng các thứ nhu yếu vật chất luôn tâm niệm rằng: thức ăn đây, mặc đây, nhà cửa đây, thuốc men đây chỉ có 1 ý nghĩa duy nhất là hỗ trợ đời sống phạm hạnh, ngoài ra không còn gì nữa, đó gọi là thọ dụng trong minh triết, hay là minh triết trong thọ dụng. Luôn luôn ý thức được, 1 cục kẹo, 1 ly nước, 1 viên thuốc, 1 giường nằm, 1 ghế ngồi luôn được tỷ kheo quán niệm rằng những nhu cầu vật chất này chỉ 1 ý nghĩa duy nhất, 1 tác dụng duy nhất, 1 mục đích duy nhất đó là hỗ trợ đời sống tu hành, ngoài ra không có cái thứ 2.

Sống theo chánh mạng là sao? Là không làm thầy thuốc, thầy bói, thầy bùa, thầy phong thủy,.. chỉ được quyền làm thầy chùa. Tiếp theo là đọc nguyên cái này cho đã. Mấy cái này rất dễ hiểu. Đọc đoạn 56 đi. Mình nói nghiêm túc mà họ tưởng mình đờn. Anh chỉ được quyền làm thầy chùa thôi, các loại thầy khác không được.

Tiếp theo, thu thúc lục căn là sao ta? Nghĩa là khi sáu căn nhận biết sáu trần thì không để tâm mình bất mãn hay đam mê. Tui biết có rất nhiều người trong room này, cứ nghe mấy cái này mà cười thâm, thời này nghe giảng mấy cái này như là truyện phong thần. Làm cái gì mà sáu căn biết sáu trần, tâm không đam mê hay bất mãn. Nói thiệt đó là dấu hiệu của mật pháp. Quý vị đi về miền điện mới thấy, người ta có niềm tin sắc son vào đời sống chánh niệm, người ta có niềm tin sắc son vào pháp môn tứ niệm xứ. Phải nói rằng chuyện vô cùng đau lòng đó là 99% phật tử việt nam không phải là người cầu đạo giải thoát.

Tui đã nói rồi, mọi hiện hữu trong cuộc đời này đều là khổ, vì nó đều nằm trong 3 cái khổ: khổ khổ, hoại khổ, hành khổ. Có được bao nhiêu người phật tử hiểu được rằng, đời sống của mình dầu là 1 bà tổng giám đốc cũng nằm trong 3 cái khổ này. Khổ khổ là sự có mặt của những gì làm cho mình khó chịu. Hoại khổ là sự vắng mặt của những gì làm cho mình dễ chịu. Hành khổ là bất cứ sự có mặt nào trên đời này cũng do nhân duyên mà có, có rồi lại bị mất.

Các vị biết tại sao mọi thứ do duyên mà có mà gọi là khổ? Mình gặp nhau mà cười được là các vị biết mình phải cần 1001 điều kiện. Dù đó là cha mẹ cười với con cái, học trò đệ tử cười khi nhìn sư phụ, bạn bè chòm xóm thân thuộc nhìn nhau cười, gặp nhau mà cười là có 1001 điều kiện. Nó nhưc răng như búa bổ thì làm sao nó cười, nó chóng mặt như con bông dụ thì làm sao nó cười, nợ nần ngập đầu, gian hồ truy sát, pháp luật truy nã làm sao nó cười, lục phủ ngũ tạng tan hoang tanh bành làm sao nó cười, chiều nay nó đi mổ sạn thận làm sao nó cười? Gia đạo bất hòa, vợ chồng trục trặc, con cái hư đốn làm sao cười? Xã hội tan hoang, kiến chân loạn lạc, đói khổ, thiên tai, nhân họa làm sao cười? Không có quỷ quái này quý vị mới cười được. Vì không học đạo không quán chiếu nên gặp nhau cứ tưởng nhỡ ra cười dễ ẹt. Sai bét, sai từ trong căn bản.

Tui đã kể quá rõ rồi, người thật sự sợ sanh tử không có nhiều. Mình nói mình phật tử có biết tại sao gọi đời là khổ không? Nói không trôi. Cho nên nghe thu thúc lục căn là mình hay khớp, thấy cái pháp môn đó xa lạ với mình. Nếu mình là người thực sự cầu đạo giải thoát, một người ý thức được rõ ràng vì sao đời gọi là khổ thì mình thấy chuyện thu thúc lục căn không phải là vấn đề tôn giáo mà đó là tự nhiên trong đời sống, tự nhiên trong hít thở, tự nhiên như là muối phải mặn, đường phải ngọt, gừng phải cay. Sống không tỉnh thức, không làm chủ được cảm giác, cảm xúc thì tự chuốc khổ. Chuyện đó rất tự nhiên, ở đây không có cái gì dính líu tới tôn giáo, đức phật, tam bảo hết, chỉ có việc tự nhiên như vậy thôi. Mình lấy dao trong người chọt vô mà tự nhiên chảy máu, chứ không phải con dao của kẻ thù mới chảy máu, còn hễ con dao của người thân chọt vô không chảy máu.

Sống mất niệm giống vậy, khi anh không có niệm, không có tuệ thì 6 căn của anh biết 6 trần bằng phiên não. Gặp cái gì ngon lành thì nó khoái, nhăn răng khi ra nó cười. Gặp cái gì nó nản, nó nổi sùng lên, sợ, giận, ghen, khó chịu, bức rức, áy náy, ray rứt.

Ở đây, đức phật ngài dạy muốn biết lợi ích của đời sống sa môn thì trước hết anh phải nhớ là anh hành trì cái gì. Khi ngài nói ra từng bước đi hành trì của vị tỷ kheo, nếu hành trì như vậy đương sự sẽ được cái gì ngài không nói, ngài chỉ nói kiểu hành trì là vua a xà thế hiểu ngay. Hễ anh sống theo chánh mạng thì anh không dính vào những hệ lụy của anh tà mạng. Anh có thu thúc lục căn thì dứt khoát anh không dính vào những hệ lụy của những anh không thu thúc lục căn. Anh sinh hoạt một cách minh triết thì chắc chắn anh không mắc vào hệ lụy của những anh ăn uống kiêu phàm phu.

Sau khi có giới thì tự khắc có định, sẵn ở đây nói luôn bà con nghe một số cái quan trọng. Giới ở đây là sự dàn xếp để làm chủ thân nghiệp và khẩu nghiệp. Ở đây về nhu cầu vật chất của tỷ kheo thì có 3 pháp tri túc nên lưu ý. 1:16:49

[29/08/2022 - 01:07 - 77july2015]

1:16:54

Một, yathalabhasantosa nghĩa là được cái gì thì vui với cái ấy, không có ý tìm thêm. yathabala santosa nghĩa là nhu cầu thực sự đến đâu thì chỉ nhận đến đó, không tìm thêm, nhận thêm. Trước khi tui nói qua định, tui mới chực nhớ lại, có 3 cái này trong chú giải nè, mình không nói liền thì không được. 1:18:21 Trong chú giải có nói rõ thế này, xứ nóng mà người ta cho cái mền 2 da bằng len quá đẹp quá đắt tiền, nếu tui là người tri túc tui sẽ không dùng vì xứ nóng tui không dùng. Nếu tui không hành trì thì thấy nó đắt quá, tốt quá là tui cũng nhận, biết đâu có lúc mình xài. Chuyện biết đâu là không được, nếu 1 vị tỷ kheo mà sống theo tâm niệm biết-đâu là tài sản chất cao bằng núi, chỉ cần mới lấy nha. Đôi dép đó tốt quá tốt, quá nhỏ hoặc quá lớn so với chân mình thì mình không nên tham, không nên nhận. Nếu mình nhận mà tìm được chỗ để mình cho thì nên, nếu nhận mà với cái ý thấy nó tốt quá, đắt tiền, hiếm quý quá thì không nên. Tui biết trường hợp này cũng không hiếm, thấy nó tốt mà không xài cũng giữ luôn. Đó là yathabala santosa, bala ở đây là khả năng hay sức lực mà cái đó quá nặng với mình, quá cồng kềnh với mình mà mình thích nên mình nhận thì cái đó không nên. Nhắc lại yathabala santosa là tùy sức mà anh thọ dùng. 1:19:37

[31/08/2022 - 01:00 - 77july2015]

1:19:36 Cái thứ ba gọi là yathasarupasantosa, nghĩa là thọ dụng, nhận và xài những gì thích hợp với hoàn cảnh và thực tế của mình. Xài đồ nào coi cho được với thực tế của mình. Trong chú giải nói, mình đang ngồi giữa chư tăng toàn mấy vị tôn túc mà mình xài đồ quá sang, thì cái đó gọi là không có yathasarupa. Các vị không có dịp gặp những đại chúng tăng già đông rần rần mấy trăm vị, ngồi giữa đám đông như vậy mà quý vị nhỏ hạ thì nên tránh những đồ cao sang, những món dùng cho những người lớn tuổi mà mình nhỏ tuổi mình xài sẽ bị người ta nói, có những món lẽ ra thế tục họ xài mà mình tu sĩ mình xài người ta sẽ nói. Nói chung nhỏ hạ thì không nên dùng những đồ mà những vị lớn hạ xài, mình là người sống hạnh phúc mà lại xài đồ sang trọng sẽ bị người ta nói, mình tu sĩ mà xài đồ thế tục đang thêm khát cũng bị nói. Cho nên xài cái gì đúng với hoàn cảnh thực tế của mình với cương vị của mình thì cái đó gọi là yathasarupasantosa.

Tiếp theo, vị tỷ kheo sống chánh niệm tỉnh giác. Chánh niệm là biết rõ từng niệm xứ đang diễn ra trước mắt. Đó là tứ niệm xứ. Thân ta có bản chất ra sao, đang sinh hoạt thế nào (tu thế gì)? Thọ quán là thân tâm ta đang có cảm giác gì? Tâm quán là biết rõ tâm ta đang là thiện hay ác? Pháp quán là thân tâm ta hiện đang ra sao; ở niệm xứ này hành giả cùng lúc tu tập cả 3 niệm xứ trước. Chỉ có hành giả nhanh trí và giỏi giáo lý mới có thể tu tập pháp quán niệm xứ. Pháp môn tứ niệm xứ có nội dung là sử dụng và trau dồi 2 thứ: niệm và tuệ. Niệm (sati) là mindfulness biết rõ cái gì đang xảy ra, tuệ ở đây là sampajañña tức là tỉnh giác, biết rõ. Là nét sống thành tựu đầy đủ 4 khía cạnh nhận thức này trong mỗi sinh hoạt lớn nhỏ (ăn, uống, đi, đứng, tắm, giặt, tiếp xúc, cười, nói). Chỗ này quan trọng mà ám a ám ó là không được nha. sampajañña gồm 4 thứ:

1. Satthaka sampajanna biết rõ việc ta đang làm hay đang muốn làm có lợi hay hại cho công phu niệm xứ. Thí dụ bây giờ có người mình đang tu thiền mà họ rủ mình đi tụng kinh, hoặc là họ nói - ở việt nam họ mới gửi qua cái băng giảng hay lắm của sư gì đó hay lắm, ráng nghe đi. Theo quý vị mình có nên chạy về phòng bà, nghe cái băng đó không? Mình đang đi chánh niệm, đang kinh hành hay tọa thiền vậy nè mà tự nhiên người đó tới nói - chiều nay có mấy sư đang tu học ở ẩn độ, chiều nay ghé thăm thiền viện mình, tui tính rủ qua phòng khách gặp sư, đánh lễ, nghe sư giảng hay lắm. Mà trong khi mình đang tứ niệm xứ. Không phải tui chê hay cảm quý vị không cho tiếp xúc các bậc

này bậc nọ, mà bây giờ chuyện nào ra chuyện đó, đang giã gạo mà liệng cối gạo đi bông em. Đang bông em nhào vô cho heo ăn thì quý vị hỏi thử xem cuối cùng nó ra cái gì? Cho nên phải biết rõ Sattbaka sampajanna là biết rõ việc này có lợi cho công phu tứ niệm xứ hay không?

2. Sappaya sampajanna có nghĩa là nhận thức rõ ràng tuy có lợi ích nhưng làm kiểu nào đây cho tiện lợi dễ dàng. Không phải việc nào lợi ích, việc nào tốt cũng làm mà không quan sát cách thức và phương tiện. Không phải cứ nhắm mắt làm việc tốt mà không quan tâm đến cách nào nhanh, tiện, dễ và hiệu quả. Sappaya là vậy đó. Trong đây giải thích là cái chuyện đó có lợi ích đó mà mình làm kiểu gì?

Thí dụ, chiều nay thiền sư đưa nguyên đám qua cánh rừng kế bên để hành thiền tập thể, đi kinh hành tập thể, mà mình chợt nhớ mắt mình kém, đôi dép thì không biết có đi đường rừng ban đêm được không? Thôi bây giờ mắt kém thì mình phải trang bị cái đèn pin. Ngay bây giờ là phải chạy lấy cái đèn pin thủ sẵn trong túi nè, chứ ngồi mà làm thơ để chiều sắp đi vô lấy. Thứ người đó gặp hoài à, cái đầu thì bự, chánh niệm nhạt nhòa mà làm biếng. Tui nói biết tật mình mau quên thì cái gì làm rẹt rẹt xong, cứ để phút cuối không, luôn luôn phút cuối. Tui còn biết có ít nhất 3 cặp vợ chồng việt kiều tại hải ngoại ly dị nhau chỉ vì tật mò, rờ, lê mê. Quý vị không tin nhưng tui biết đã 3 cặp chia tay nhau vì họ thích rờ mò, ở đây là lê mê đó, luôn luôn ra tay vào phút cuối, cho nên đời sống họ luôn luôn bất tiện và luôn luôn gây gổ. Chuyện cần làm không chịu làm, cuối cùng khi ra tay vào việc thì nó thiếu cái này, hụt cái kia, gây miết họ chịu không nổi. Mình phải lựa cách nào nhanh nhất, gọn nhất, hiệu quả nhất. Trong 32 hảo tướng của đức phật có bàn chân tuyệt đẹp, do nhiều đời ngài luôn tìm cách tốt nhất để thực hiện 1 công việc nào đó. 1:31:51

[03/09/2022 - 12:22 - 77july2015]

1:32:31 3. Gocara sampajanna có nghĩa là luôn ý thức rõ ràng kiểu sống hay đề tài tâm thức của ta lúc này có lợi hay hại cho công phu niệm xứ. Chữ lợi hại ở đây có thể thấy giống cái số 1, biết ta đang làm việc này có lợi hay hại đó là công việc, sinh hoạt bên ngoài. Còn số 3 cho nội tâm, tức hành giả biết kiểu sống này đi ngược lại... Chữ gocara nghĩa đen là mục trường, hay là chỗ chặn thả gia súc; khi Phật ra đời, ngài dùng chữ này với nghĩa rộng hơn, chẳng hạn để ám chỉ 6 cái đặc cảnh hay đề tài suy nghĩ (6 trần cảnh 1:34:46). Ví dụ bây giờ tui là hành giả tu ở upanita 1:34:54 mà lúc này đang đi ăn dưới phòng ăn mà tui nghe nói loáng thoáng gì ở biển đông nè, nhiệm độc formosa, hà tĩnh là tui bực. Nếu tui là hành giả thì phải nhớ liền, ô đề tài này không tốt cho mình, là tui đi lộn sân rồi đó, đây không phải chỗ rong chơi của hành giả nha, rút lui liền, không nghĩ tới nữa, cái đó gọi là gocara sampajanna biết rõ tâm mình đang sống trong cảnh giới nào và cảnh giới đó có lợi hay hại cho cái công phu tuệ quán.

4. Asammoha sampajanna luôn tỉnh táo để nhớ rõ ràng, danh sắc đang ghi nhận danh sắc, không có ai là hành giả tu tập tuệ quán. Cái này quan trọng, tui nói 3000 lần trong cái room này. Giữ giới chỉ có sự giữ giới chứ không có người giữ giới, chỉ có sự bố thí chứ không có ai bố thí. Tại sao phải nói như vậy? Vì nó quan trọng ở chỗ, luôn luôn nhớ rằng, hể mình còn tâm niệm rằng tôi bố thí nhiều nhất ở đây, tôi giới giáo lý nhất ở đây, tôi hành thiền tốt nhất ở đây, tôi chánh niệm mạnh nhất ở đây, tôi được thiền sư ngợi khen nhiều nhất ở đây thì coi như mình không đi xa được. Thực sự mà nói không hề có. Trong kinh mới có câu này 1:37:50 dukkha...(tiếng pali) chỉ có khổ để mà không có ai bị khổ. magga...(tiếng pali) chỉ có đạo để, chỉ có sự hành trì, không có ai hành trì cũng không có ai đi trên con đường bát chánh ấy. Ai có siêng copy câu này bỏ lên google sẽ được nguyên 1 ghe tài liệu để học câu này vô cùng quan trọng. Trong 4 cái tỉnh giác có tỉnh giác thứ 4 là Asammoha sampajanna nghĩa là hành giả luôn tỉnh táo để nhớ rằng chỉ có danh sắc đang ghi nhận danh sắc, chứ không có ai đang tu tập tuệ quán hết.

Cái thứ 4 phê lăm, nếu tu tập tứ niệm xứ, 4 cái sampajanna này mà ám a ám ó là mệt. Vụ này mới ghê nè, ở kinh sa môn quả này ta được dịp biết thêm về hình ảnh ví dụ của đức Phật khi mô tả trạng thái bị ám ảnh bởi 5 triền cái và cảm giác của người chứng các tầng thiền. Cái này quan trọng lắm, nãy mình nói về giới, giờ qua nói về định. Học giới là toàn bộ những gì nãy giờ nói, tức là giữ giới xong rồi sống chánh niệm tỉnh giác. Bây giờ ngài mới dùng hình ảnh... 5 triền cái là gì ta - tham dục, sân hận, hôn thuy, trạo hối và hoài nghi. Định nghĩa 5 cái này bữa nói rồi, thiền chỉ và thiền

quán cũng đều bị 5 cái này nó phá, nó ngăn chặn. Người bị tham dục chi phối thì giống như kẻ mắc nợ, sống trong tâm trạng đên bù. 1:41:23

[03/09/2022 - 02:15 - 77july2015]

1:41:25 Ở đây có 1 chuyện nhỏ cần phải ghi nhận là, quyển a tý đàm chúng tôi in tập 1, hồi đó chỉ có dịch chữ nhưng có 1 chị võ thu hồng ở mellingen thụy sỹ chỉ bỏ ra cái công làm 1 chuyện mà tui rất là cảm kích, đó là chỉ làm biểu đồ cho người ta nhớ. Trước hết, bản thân mỗi 5 triệu cái giống như cái gì? Cái tâm bị 5 triệu cái chi phối giống cái chén nước bị rong rêu, chén nước bị gió thổi gợn sóng,.. Bản thân người bị 5 triệu cái chi phối giống cái gì? Rồi trạng thái 5 tầng thiên như thế nào, hồi đó tui chỉ dịch chữ thôi nhưng chỉ là người có công vẽ bản đồ đó. Hôm nay, dịch giảng ở đây, tui cũng đề nghị bà con quay lại cuốn đó nếu trong tầm tay các vị có cuốn đó. Các vị làm ơn chụp hình hoặc photo phóng lớn ra các bản đồ trang đó treo trên vách thì học bài rất lạ. Tại vì tui biết chắc sẽ có 1 ngày quý vị cần tới những trí nhớ này.

Ở đây người tham ái nhiều thì họ sống với tâm trạng của 1 con nợ. Người nhiều sân tâm thì sẽ sống bất mãn với mọi thứ như 1 bệnh nhân bị mất khẩu vị. Nghĩa là đưa cái gì vô cũng lạc, đắng, muốn mưa, đây là 1 ví dụ quá đẹp, phải nói tui mê ví dụ này. Nghĩa là không có cái gì để vô miệng họ mà vừa ý hết. Thứ 3 là hôn thụy, hôn trầm - thụy miên, người bị hôn thụy chi phối thì luôn giống một tù nhân bị giam nhốt trong ngục tối hầm sâu, mịt mù, không thấy gì hết, cứ lơ đờ. Cái này không có chú giải thì đọc chỉ có chết thôi. Tiếp theo là trạo hối, người bị ám ảnh bởi trạo hối giống như một nô lệ sống lệ thuộc vào người chủ. Còn hoài nghi, người sống trong hoài nghi, nghi ngờ pháp môn tu tập thì giống như kẻ lạc vào sa mạc. Đức Phật ngài dạy 1 người đi lạc sa mạc khổ như thế nào, không có nước uống, thức ăn, bóng mát, chỗ ngủ nghỉ, bốn bề nhìn đâu cũng giống đâu hết.

Bây giờ họ ra được thì mừng thế nào, người thoát nợ họ mừng thế nào, kẻ nô lệ được chuộc thân thì hạnh phúc như thế nào, người bệnh bị mất khẩu vị mà bây giờ ăn uống ngon lành trở lại thì hạnh phúc như thế nào. Người đắc sơ thiên họ không còn ám ảnh bởi 5 triệu cái này nữa thì họ hạnh phúc khủng khiếp như thế nào mà đây ngài chỉ ví dụ tương đối, chứ hạnh phúc của người đắc sơ thiên kinh khủng lắm. Từ chỗ đó họ coi 5 dục không ra gì hết. Đó giờ mình tưởng tình cảm trai gái, ăn ngon mặc đẹp, nhà giàu xe hơi, máy lạnh dầu thơm mình tưởng cái đó sung sướng nhưng đối với người đắc sơ thiên giống như người lọt dưới hầm phân leo lên được rồi tắm rửa sạch sẽ rồi nhìn trở lại cái hố mình ngụp lặn, dễ sợ như vậy. Ví dụ nhẹ hơn, vệ sinh hơn giống anh chàng cô nàng vừa li dị xong một cuộc hôn nhân địa ngục, đọa đày, không biết trong room có hiểu không, nó dễ sợ như vậy. Tại sao tui phải nhấn mạnh chỗ này?

Chính vì họ lìa bỏ được 5 dục nên họ không còn tiếp tục sống trong cái đầm lầy phiền não, nhờ đó họ đạt được trạng thái tâm kiên cố vững chãi, đến mức nào? Kiên cố vững chãi, đến mức nào? Thứ nhất, với 5 dục, họ không còn tha thiết ước ao, mong đợi nữa. Tâm họ vững chãi đến mức, đến giờ lâm chung họ vẫn giữ được tầng sơ thiên đó, họ tái sinh cõi phạm thiên mấy chục tỉ năm sống trên đó. Tại sao chúng tôi dám nói mấy chục tỉ năm? Vì tuổi thọ của phạm thiên đắc sơ thiên 1/3 đại kiếp mà, lâu kinh hoàng lắm. Trong kinh có nói, một trái đất có 4 giai đoạn thành, trụ, hoại, không. Trụ là sau khi có đủ trăng sao hoa lá kênh rạch sông ngòi núi đồi biển cả; thành rồi trụ kéo dài đến khi hoại thì thôi. 4 giai đoạn thành trụ hoại không này dài bằng nhau, chỉ riêng giai đoạn trụ không, mà theo khoa học thì trái đất này có không dưới 5,5 tỷ năm rồi quý vị, khoa học nói chứ còn nữa không thì mình không biết. Theo trong kinh, 1/3 đại kiếp không biết bao nhiêu tỉ năm mà nói, tuổi thọ của các trái đất chia ra 4 phần như vậy với nhiều tỷ năm. Nội tâm như thế nào để đương sự đi về cảnh giới như vậy, nghĩa là họ phải nhàm chán 5 dục và theo trong kinh nói người sống trong 5 dục tâm họ yếu dữ lắm, cho nên tuổi thọ của họ sống lâu nhất chỉ là con số lẻ của cõi phạm thiên sơ thiên thôi.

Cho nên, niềm hạnh phúc của người đắc sơ thiên phải ghê gớm tới mức người ta dám coi rẻ khinh miệt những niềm vui hưởng thụ trước đây, mà điều này chỉ có người đại căn đại phước đại duyên đại hạnh thì mới tin được, hành trì và chứng đạt được. Chứ nói thiệt, đến bây giờ đâu có hạnh phúc nào hơn hạnh phúc của 5 dục quý vị, tui đang giảng đây nè, cho đến bây giờ đâu có cảm giác gì hơn quý vị. Ngồi đêm trăng nhìn bầu trời trong sáng, gió hiu hiu thơm ngát mát lạnh, cõi trời tui chưa lên nhưng mà tui nghĩ cõi trời của tui phải thơm ngát mát lạnh tui mới chịu, yên ắng không ồn ào

mà ngồi bên cạnh người mình thích. Ở đây đừng nghĩ bậy bạ, thích ở đây có thể là thầy của mình, sư huynh, sư đệ của mình, học trò, đệ tử, làng xóm miễn là người mình mến thích thì hạnh phúc biết bao nhiêu, uống chén trà mình mê, ăn miếng chocolate mình khoái... Mà thực sự có biết bao loại chocolate, mà loại tui mê không đáng quá, không ngọt quá, nó mịn lắm, ăn được cái chocolate bên đây là không muốn ăn thứ khác nữa. Tại sao tui đem chuyện tào lao ra tui nói ở đây? Vì tui đang muốn thêu dệt 1 đêm trăng có trà như mình muốn, có loại chocolate như mình muốn, có chỗ ngồi mình muốn, hạnh phúc lắm. Loại hạnh phúc mình thương ai đó mà lại gặp được họ trong bối cảnh chỉ có 2 người đã lắm. Đừng có nghĩ bậy bạ ở đây, cảm giác mình thương cứ nghĩ mẹ mình đi, cha mình, bạn mình thì nó đã biết bao nhiêu, những người mà mình thương... Chỉ riêng cái đó đã hạnh phúc, bây giờ làm sao, chẳng hạn tui nghĩ bây giờ tui yếu thọ để gặp lại mẹ tui, cảm giác mẹ tui mất, nhiều khi gặp lại tui chỉ mong đó là ác mộng. Tui mong lắm, tui mong giờ tui bấm chuông mở cửa ra, tui thấy mẹ tui đứng, điều đó hạnh phúc biết là bao nhiêu. Vậy mà lên tới đẳng cấp sơ thiên, những cảm giác này trở nên nguội lạnh hết.

Tiếp theo, trên nền tảng giới hạnh thanh tịnh, hành giả mới hi vọng thành tựu 4 thiền, samadha và tu tập rốt ráo 4 niệm xứ và sau đó là lục thông. Lục thông là gì? Lậu tận thông và 5 loại thần thông. Đức Phật không nói nhiều về cảm giác mấy cái này nhưng ngài chỉ mô tả cảm giác 1 người lìa bỏ 5 triền cái hạnh phúc ra sao và cảm giác 1 người đắc chứng 5 tầng thiền ra sao. Sơ thiên giống như cục bột thấm nước, toàn thân hành giả giống như cục bột thấm nước. Nhị thiên thấy thân tâm mình như một hồ nước đầy. Tam thiên thấy thân tâm mình như một cọng sen chìm ngập trong nước. Tứ thiên có cảm giác như 1 người trùm đầu với 1 tấm vải trắng nhẹ nhàng chứ không còn bông bột như 3 cái thiền trước.

Một người chứng tứ thiên nếu muốn có thể chú niệm các đề mục kasina xanh vàng đỏ trắng đất nước lửa gió hư không và ánh sáng để thành tựu các loại thần thông, theo chú giải. Cái này, bữa nào tui siêng sẽ nói về thần thông, tui nghĩ quý vị sẽ rất hoan hỷ. Thần thông là sao... Bữa nay nói sơ sơ. Người đam mê các dục thấy gì thích đó, người chứng thiên dùng định tâm để sức tưởng tượng của mình biến ra cái mình thích. Nhưng để làm được điều này, đương sự không còn thích gì nữa, biến hóa vì mình muốn làm vậy vì mục đích nào đó, không phải để hưởng thụ như người chưa chứng thiên. Người đam mê các dục, giống con nít, xanh xanh đỏ đỏ cái gì cũng thích. Người chứng thiên giống người lớn có thể tạo ra món đồ mình có thể cần. Người không chứng thiên sống bằng dục tưởng, người chứng thiên thì sống bằng thiền tưởng jhana sanna, còn dục tưởng kamma sanna. Người tu vipassana buổi đầu còn dùng sanna để biết cảnh chế định, dần dần dùng panna để biết cảnh chân đế paramattha. Người không chứng thiên sống bằng dục tưởng, người chứng thiên sống bằng thiền tưởng, người tu vipassana buổi đầu còn dùng sanna để biết cảnh chế định, dần dần dùng panna để biết cảnh chân đế. Biết cảnh chân đế rốt ráo kiểu phàm phu thì hiện tại lạc trú, sống vui 1 đời, rốt ráo kiểu thánh nhân thì cắt đứt phiền não, chấm dứt luân hồi.

Ngài nói tới đây hỏi vua a xà thế thấy biết cái gì rồi? Vua vui quá, đã quá, nghe phê quá, đến sanna panna thì tui cũng đóng lại nội dung kinh sa môn quả. Người có giới, có định thì có tuệ. Người có giới an lành kiểu có giới, có định thì có thần thông về phạm thiên, nếu dùng định đó tu tuệ quán thì chấm dứt phiền não, đó là quả báo sa môn.

Vua nghe vua sung sướng quá, lúc đó trời đã khuya, vua xin phép thế tôn đi về. Trước đó vua nói câu tội nghiệp lắm. - Con vô cùng hối hận đã giết cha của con là 1 vị minh quân, thánh chúa, con xin thế tôn ghi nhận đây là niềm ăn năn, ray rứt của con. Đức Phật cũng ghi nhận tấm lòng đó - đúng rồi, đại vương đã giết cha của mình là 1 vị minh quân, nhưng đại vương biết ăn năn cũng là tiến bộ trong giáo pháp.

Vua đi về, Đức Phật mới dạy các tỷ kheo thế này. - Ba la mật của vua a xà thế lúc nghe pháp đủ để chứng sơ quả, nhưng do tội giết cha nên điều đó không xảy ra. Có điều, cách đây 100 ngàn đại kiếp vua a xà thế đã có lòng cầu giải thoát sanh tử. Nhưng vì là người có đả khí chân chừ giữa 2 hạnh nguyện làm thánh văn hay độc giác. Nếu không mắc tội giết cha thì đêm nay chỉ cần có lòng nghĩ đến đạo quả, vua sẽ chứng tu đà hoàn, nhưng vì mắc lỗi đó, kiếp này vua không chứng thánh được; sau đó sẽ hướng tâm đến quả vị độc giác. 2 a tăng kỳ nữa, vua sẽ thành vị phật độc giác hiệu là (tiếng pali).

Đề bà đạt đã tu xong số chẵn 2 a tăng kì, chỉ còn sót 100 ngàn đại kiếp; còn vua a xà thế mới tu xong số lẻ, còn nợ số chẵn. Chú giải nói thế này, chuyện vua a xà thế và đề bà đạt đã cho ta thấy chơi với bạn xấu nguy hiểm mức nào, lẽ ra vua a xà thế đã xong rồi, nhưng do chơi bạn xấu nên còn 2 a tăng kì. Đồng ý là chúng độc giác chứ nói ra thì kì, ta chúng tu đã hoàn thì đi luôn cái vèo cho rồi, chứ 2 a tăng kì nó lâu dữ lắm. Nói ra thì quý vị biết nó độc thế nào, a xà thế là người thân của mình - chơi bạn xấu mà còn giết cha mà cha là ông thánh. Hồi đó mình giết cha mình mà ông là bọm nhậu thì đã tội rồi, còn giết cha mình trước đó ông đã sơ quả, trước khi tắt thở ông làm cái nữa lên nhị quả, giết nhị quả quý vị biết tội cỡ nào không? Tại sao giết nhị quả, do ông thấy tui xúi, - ông cụ không chịu chết, ông cụ hứa truyền ngôi mà hứa quai, ông vua nào mà không hứa lèo, thôi giờ mình xử sớm, nhớ nha, ông mà làm vua là phải hỗ trợ tui hết mình, có lợi đôi bên. Cuối cùng tan hoang sự nghiệp hết.

Chúc quý vị buổi chiều thật vui...

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

www.toaikhanh.com